

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 26 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giang Thị Cẩm Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Ông **Sơn Hoài Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Minh Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 12/6/2020 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Trần Thanh L**; sinh năm 1989, tên gọi khác: không, tại: Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Trần Quang Đ (chết), họ tên mẹ: Trần Thị N sinh năm 1954; có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 50 phút ngày 27 tháng 8 năm 2019, lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã G kết hợp với Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Quyền C tại phòng trọ số 02 nhà trô Hùng Hải thuộc khóm 5, phường H, thị xã G, tỉnh B thì phát hiện một số đối tượng có biểu hiện đang nghiện ma túy nên kiểm tra thì phát hiện trong túi quần sọt phía trước bên phải của đối tượng Trần Thanh L đang mặc có 01 hộp kẹo singgum màu xanh – cam hiệu DOUBLEMINT, kiểm tra bên trong chiếc hộp thì phát hiện 08 viên singgum màu

cam – trắng (kí hiệu M2); 02 gói nilon màu trắng viền xanh nẹp miệng bên trong chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt dạng rắn (kí hiệu M1); 01 miếng giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa $\frac{1}{2}$ viên nén màu vàng (kí hiệu M3). Ngoài ra Trần Thanh L còn đưa cho Nguyễn Quyền C 01 gói đồ được quấn băng keo màu đen bên trong có chứa 02 gói nilon màu trắng, viền xanh, nẹp miệng một đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt dạng rắn (kí hiệu M4) nghi là ma túy nên lực lượng kiểm tra tiến hành thu giữ, niêm phong và trưng cầu giám định theo quy định.

Tại kết luận giám định số 75/KLGD-PC09 ngày 05/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: 02 gói nilon màu trắng có viền xanh gần nẹp miệng có kích thước bằng nhau 2,3 cm x 1,9 cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy được kí hiệu M1 là chất ma túy, loại Ketamin, có khối lượng là 0,95030 gam; không tìm thấy ma túy trong 08 viên nén màu cam – trắng kí hiệu M2; $\frac{1}{2}$ (nửa) viên nén màu vàng kí hiệu M3 là chất ma túy, loại Methylenedioxymethamphetamin (MDMA), có khối lượng là 0,22637 gam; chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong 02 gói nilon (kí hiệu M4) là chất ma túy, loại Ketamin, khối lượng là 0,96420 gam.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSGR ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề xuất áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy gồm: Một gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định số 75/GĐ-2019, có chữ ký tên Nguyễn Quốc Kh và đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo Trần Thanh L đồng ý với cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai. Sau khi nghe bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát công bố bị cáo không có ý kiến nào khác, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc truy tố của cơ quan pháp luật là đúng với hành vi của bị cáo. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là xin Hội đồng xét xử xem xét hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận ngày 27/8/2019 tại túi quần sọt bên phải phía trước của bị cáo đang mặc có 01 hộp kẹo singgum màu xanh – cam hiệu DOUBLEMINT, bên trong chiếc hộp kẹo có 08 viên singgum màu cam – trắng (kí

hiệu M2); 02 gói nilon màu trắng viền xanh nếp miệng bên trong chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt dạng rắn (kí hiệu M1); 01 miếng giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa $\frac{1}{2}$ viên nén màu vàng (kí hiệu M3) và bị cáo còn đưa cho Nguyễn Quyền C cất giấu 02 gói nilon màu trắng, viền xanh, nếp miệng một đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt dạng rắn (kí hiệu M4) là ma túy. Theo kết luận số 75/KLGD-PC09 ngày 05/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: 02 gói nilon màu trắng có viền xanh gần nếp miệng có kích thước bằng nhau 2,3 cm x 1,9 cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy được kí hiệu M1 là chất ma túy, loại Ketamin, có khối lượng là 0,95030 gam; không tìm thấy ma túy trong 08 viên nén màu cam – trắng kí hiệu M2; $\frac{1}{2}$ (nửa) viên nén màu vàng kí hiệu M3 là chất ma túy, loại Methylenedioxymethamphetamin (MDMA), có khối lượng là 0,22637 gam; chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong 02 gói nilon (kí hiệu M4) là chất ma túy, loại Ketamin, khối lượng là 0,96420 gam. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo Trần Thanh L là tàng trữ từ hai chất ma túy trở lên được tính tỷ lệ theo quy định là 14,0999% nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tính chất mức độ gây nguy hiểm: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm không chỉ riêng bản thân bị cáo bị ảnh hưởng về sức khỏe mà còn ảnh hưởng cho xã hội, xâm phạm đến chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những tội phạm khác diễn ra và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo có đầy đủ nhận thức và năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội và nhằm ngăn chặn nhiều loại tội phạm khác có thể xảy ra liên quan đến ma túy. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của kiểm sát viên.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng: Một gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định số 75/GĐ-2019, có chữ ký tên Nguyễn Quốc Kh và đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu là vật thuộc trường hợp Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hiện tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2020.

[6] Đối với Nguyễn Quyền C là người được Trần Thanh L trực tiếp đưa ma túy để cất giấu nhưng do ma túy mà Chân cất giấu qua giám định chưa đủ định lượng để

truy cứu trách nhiệm hình sự và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chân là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[7] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh L có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy tang vật gồm: Một gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định số 75/GĐ-2019, có chữ ký tên Nguyễn Quốc Kh và đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

Hiện tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2020.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Giá Rai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tx. Giá Rai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Giang Thị Cẩm Thúy